TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC X - CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày 22 – 12 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Kim

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Diều Thị Thiện

Bà Nguyễn Thị Huế

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Nông Thị Nhung - Thư ký viên Toà án nhân dân khu vực x - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x - Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2025, Tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực x - Cao Bằng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2025/TLST- HS ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực x – Cao Bằng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Chung Văn P (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/10/1988 tại xã C, tỉnh Cao Bằng; Căn cước công dân: xxx; Nơi cư trú: xóm N, xã C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chung Văn P1 (đã chết) và bà Hoàng Thị È, sinh năm 1938; vợ: Hoàng Thị C, sinh năm 1988; Con: 02, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án: Không; Tiền sự: 01, ngày 26/12/2024, bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã C, huyện B, tỉnh Cao Bằng nay là xã C, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng công cụ kích điện để đánh bắt thuỷ sản, bị phạt 4.000.000 đồng theo Quyết định số 196/QĐ-XPHC; Nhân thân: ngày 13/02/2023, bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã K, huyện B, tỉnh Cao Bằng nay là xã K, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng công cụ kích điện để đánh bắt thuỷ sản, bị phạt 4.000.000 đồng theo Quyết định số 01/QĐ-XPHC; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/9/2025 đến nay, hiện bị cáo đang tại ngoại tại xóm N, xã C, tỉnh Cao Bằng; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Chung Văn P*: Ông Bế Kim T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Hứa Văn Q, sinh ngày 24/8/1985; Nơi cư trú: xóm B, xã K, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 10 phút ngày 27/8/2025, Tổ công tác Công an xã C, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại khu vực xóm N, xã C, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện hai người đàn ông đang đi bộ, trong đó, 01 người xách 01 bao tải. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, xác định được người đàn ông xách bao tải là Chung Văn P, người còn lại là Hứa Văn Q. Kiểm tra bao tải màu trắng đã ngả nâu, thu giữ: 01 balo vải rằn ri, màu xanh - đỏ - đen, có 02 dây đeo, bên trong balo có chứa 01 ắc quy hình hộp chữ nhật có vỏ màu đỏ, trên vỏ có ghi chữ nước ngoài "LION LITHIUM POWER", thông số ghi trên vỏ "DC12V-100A-100AH"; 01 bộ kích điện hình hộp chữ nhật có vỏ nhựa màu vàng, có một mặt nhựa màu trắng trong suốt nhìn thấy các thiết bị điện tử bên trong, một mặt cạnh có hai đầu dây điện màu đỏ và màu đen nối đến hai kẹp kim loại màu vàng; 01 đoạn dây điện màu vàng, loại hai lõi dây, một đầu dây điện được nối với một công tắc bấm bằng nhựa màu đen, đầu còn lại được nối với hai móc kim loại hình chữ "U", trên hai móc kim loại đều có số hiệu "30A"; 01 đoạn dây điện màu đỏ, một đầu dây điện được nối với một đoạn dây cáp kim loại, đầu dây điện còn lại được nối với móc kim loại hình chữ "U"; 01 túi nilon trong suốt màu xanh nước biển, bên trong có chứa nhiều con cá có kích thước to nhỏ khác nhau, toàn bộ số cá đều đã chết. Tổ công tác đã cho các đồ vật vào một thùng cát tông và niêm phong lại, còn 01 túi nilon bên trong có nhiều con cá, tổ công tác đã tiến hành cân xác định khối lượng, kết quả, khối lượng cá là 01 kg, sau đó, tổ công tác đã buộc kín túi nilon có cá bên trong lại và bảo quản trong ngăn đá tủ lạnh.

Kết quả điều tra như sau: Khoảng 10 ngày trước khi bị phát hiện, Chung Văn P đặt mua 01 bộ dụng cụ kích điện qua ứng dụng Youtube với giá 1.000.000 đồng. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 27/8/2025, P gặp Hứa Văn Q, P mời Q đến nhà cũ của P uống nước. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, P rủ Q đến nhà mới của mình để uống rượu thì Q nói với P: "Không có món gì để nhấm nháp thì uống rượu không được", P nói với Q, P đang có bộ dụng cụ kích điện, P rủ Q đi đánh cá về để làm mồi nhậu và chia nhau làm thức ăn cho gia đình. Quẩy đồng ý. Phà đi đến góc nhà lấy bộ kích điện rồi cả hai cùng đi bộ đến khu vực bờ S thuộc xóm N, xã C, tỉnh Cao Bằng để đánh bắt cá. Phà là người xách bao tải đựng bộ kích điện, Q chỉ đi bộ theo. Khi đến khu vực bờ sông, P trực tiếp lắp bộ dụng cụ kích điện, sau đó P cho ắc quy vào trong ngăn ba lô, kích điện để ở ngoài ba lô và dùng dây của ba lô để cố định lại, hai đầu dây điện màu vàng, màu đỏ để ra ngoài ba lô để kích

điện. Sau khi đã lắp xong, P đeo chiếc ba lô lên lưng rồi bắt đầu sử dụng công cụ kích điện để đánh cá theo dọc bờ Sông G. P và Q đánh bắt cá trong khoảng 01 giờ thì nghỉ. Do hôm đó nước lên cao, cá ít nên cả hai chỉ đánh bắt được 01 kg, số cá P, Q đã đánh bắt được có kích thước to nhỏ khác nhau, loại cá đánh bắt được có tên gọi của người dân địa phương là "Pia mấu" nghĩa là "Cá mới". Đánh bắt cá xong, P lại một mình tháo rời bộ kích điện, sau đó cho cả bộ kích điện cùng số cá đã đánh bắt được vào một bao tải và cùng Q đi bộ về nhà. Khi P và Q đang di chuyển về nhà thì bị Công an xã C kiểm tra phát hiện thu giữ bộ kích điện và toàn bộ số cá.

Kết quả tra cứu của Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh C xác định Chung Văn P có tiền sự về hành vi sử dụng kích điện đánh cá trái phép, chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Ngày 24/9/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C ra Quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật đối với bộ kích điện. Bản kết luận giám định số 7451/KL-KTHS, ngày 27/10/2025 của V - Bộ C1, kết luận: Tại thời điểm giám định, bộ kích điện và ắc quy gửi giám định còn hoạt động được; Khi đấu nối bộ kích điện với bình ắc quy thì điện áp xung ở đầu ra lớn nhất là 938V; Ở mức điện áp xung 938V khi tiếp xúc trực tiếp với đầu ra của bộ kích điện hoặc qua các vật dẫn điện sẽ gây nguy hiểm cho người; Dòng điện do bộ kích điện này tạo ra khi sử dụng khai thác thủy sản dưới nước sẽ gây hại cho các nguồn lợi thủy sản.

Tại kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS, ngày 30/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản xã C, tỉnh Cao Bằng kết luận: Giá trị của 01 kg cá đã chết có kích thước to nhỏ khác nhau là 80.000 đồng.

Hứa Văn Q chưa có tiền án tiền sự, Công an xã C, tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ-XPHC ngày 03/11/2025 đối với Q về hành vi sử dụng công cụ kích điện để khai thác thuỷ sản. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng, tiêu hủy đối với 01 kg cá đã chết, các vật chứng khác được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực x – Cao Bằng.

Tại Bản cáo trạng số 09/CT-VKSKV5 ngày 20/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực x – Cao Bằng quyết định truy tố Chung Văn P về tội "Huỷ hoại nguồn lợi thuỷ sản" theo điểm a, b khoản 1 Điều 242 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Trong thời gian chuẩn bị xét xử Toà án nhân dân khu vực x – Cao Bằng đã có văn bản yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân khu vực x – Cao Bằng bổ sung Kế hoạch thực hiện Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thuỷ sản giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Bị cáo P giao nộp biên lai thu tiền, số tiền 80.000 đồng tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực x – Cao Bằng tạm thu tiền khắc phục hậu quả.

Tại phiên tòa, bị cáo Chung Văn P khai nhận hành vi toàn bộ hành vi phạm tội. Người làm chứng Hứa Văn Q khai nhận, chiều ngày 27/8/2025, P đã rủ Q đi

đánh bắt cá ở sông G, sử dụng bộ sử dụng bộ kích điện của P, Q đồng ý. Phà lắp bộ dụng kích điện và trực tiếp sử dụng bộ kích điện để đánh cá, Q đi theo để nhặt các con cá chết sau khi bị kích điện, kích điện khoảng 1 giờ đồng hồ thì về, thu được khoảng 1 kg cá. Quẩy đã bị Cng an xã C Ba bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng kích điện đánh cá, bị phạt 4.000.000 đồng, ông đã nộp phạt xong.

Trong phần luận tội, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x – Cao Bằng rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo P về điểm b, khoản 1, Điều 242 của Bộ luật Hình sự. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Chung Văn P phạm tội Huỷ hoại nguồn lợi thuỷ sản.

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 242, các điểm i, s, h khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025, đề nghị xử phạt bị cáo P từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Cao Bằng để giám sát, giáo dục.

Về vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình để tịch thu, tiêu huỷ: 01 balo vải rằn ri; 01 ắc quy hình hộp chữ nhật; 01 bộ kích điện hình hộp chữ nhật; 01 đoạn dây điện có vỏ nhựa màu vàng; 01 đoạn dây điện có vỏ nhựa màu đỏ đã qua sử dụng vì đây là công cụ phạm tội, không có giá trị. Tịch thu số tiền 80.000 đồng đối với bị cáo P để nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Tại phiên toà bị cáo có đơn xin miễn án phí, đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo P là ông Bế Kim T trình bày: Ông T nhất trí với Đại diện Viện kiểm sát về việc rút yêu cầu truy tố bị cáo theo điểm b, khoản 1, Điều 242 của Bộ luật Hình sự. Ông T nhất trí Cáo trạng truy tố bị cáo theo điểm a, khoản 1, Điều 242 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo P là bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, giá trị thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra không lớn, bị cáo đã nộp số tiền 80.000 đồng để bồi thường thiệt hại, khắc phục hật quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra theo các điểm s, i, h, b, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, đề nghị, cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ mức thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, không khấu trừ

thu nhập đối với bị cáo, không phạt bổ sung bị cáo. Về xử lý vật chứng và án phí, nhất trí theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Không nhất trí đề nghị của người bào chữa điểm b, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự vì hành vi của bị cáo P đã xâm phạm đến hệ sinh thái, môi trường sống của các loài thuỷ sản. Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị xem xét áp dụng tình tiết bị cáo nộp số tiền 80.000 đồng để khắc phục hậu quả theo khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận vì tuy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc khó khăn, bị cáo không biết chữ nhưng trước đó bị cáo đã có 02 lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng kích điện để khai thác thuỷ sản nên bị cáo nhận thức rất rõ việc sử dụng kích điện để khai thác thuỷ sản là hành vi vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x – Cao Bằng rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo P. Việc rút một phần truy tố phù hợp với quy định tại khoản 1, Điều 325 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về tội danh, điểm khoản áp dụng:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, kết luận giám định, kết luận định giá, lời khai của người làm chứng, các vật chứng và tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 27/8/2025, bị cáo Chung Văn P đã sử dụng bộ kích điện, tạo ra dòng điện để đánh bắt cá trái phép trên một đoạn khúc sông G thuộc địa bàn xã C, tỉnh Cao Bằng, thu được 01 kg cá có nhiều kích cỡ to nhỏ khác nhau, có trị giá 80.000 đồng để cải thiện bữa ăn gia đình. Trước đó, ngày 26/12/2024, bị cáo P đã bị Ủy ban nhân dân xã C, huyện B, tỉnh Cao Bằng nay là xã C, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng công cụ kích điện để đánh bắt thuỷ sản, theo Quyết định số 196/QĐ-XPHC, tính đến ngày phạm tội 27/8/2025, chưa hết thời hiệu để bị cáo P được coi là chưa bị xử phạt hành chính, do đó, hành vi của bị cáo P đã phạm vào tội "Huỷ hoại nguồn lợi thuỷ sản"

quy định tại điểm a khoản 1 Điều 242 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Điểm a khoản 1 Điều 242 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định:

"Người nào vi phạm các quy định về bảo vệ nguồn lợi thủy sản thuộc một trong các trường hợp sau đây, gây thiệt hại nguồn lợi thủy sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng hoặc thủy sản thu được trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng hoặc đã xử phạt vi phạm hành chính về một trong những hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 600.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Sử dụng ... dòng điện ...để khai thác thủy sản hoặc làm hủy hoại nguồn lợi thủy sản."

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực x – Cao Bằng truy tố bị cáo P về tội tội Huỷ hoại nguồn lợi thuỷ sản quy định tại điểm a khoản 1 Điều 242 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x – Cao Bằng rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo P về điểm b, khoản 1, Điều 242 của Bộ luật Hình sự "Khai thác thuỷ sản trong khu vực cấm" là phù hợp với quy định của pháp luật vì thời điểm đánh bắt cá 27/8/2025 trên Sông G khúc sông thuộc xã C phải là thời gian cấm khai thác thuỷ sản theo tiểu mục 1.2 mục 1 phần II của Kế hoạch thực hiện Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thuỷ sản giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

[3] Về đồng phạm và tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo P thực hiện hành vi phạm tội cùng với Hứa Văn Q nhưng do Q chưa có tiền án về tội này, chưa có tiền sự về hành vi sử dụng công cụ kích điện để khai thác thuỷ sản, do đó, trong vụ án này chỉ có một mình bị cáo P phạm tội. Bị cáo Chung Văn P là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo có suy nghĩ giản đơn đánh bắt cá nhằm có một phần thủy sản phục vụ nhu cầu thức ăn cho gia đình nhưng bị cáo cũng nhận thức được pháp luật nghiêm cấm hành vi đánh bắt thủy sản mang tính hủy diệt như dùng công cụ kích điện tạo ra dòng điện nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý, bảo vệ nguồn lợi thủy sản tự nhiên và ảnh hưởng môi trường sinh thái, nơi cư ngụ của các loài thuỷ sản, cần thiết phải xử phạt nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại về nguồn lợi thủy sản nhưng giá trị thiệt hại không lớn; Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, i, h, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Người bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 80.000 đồng để khắc phục hậu quả theo điểm b, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự không có cơ sở chấp nhận do hành vi của bị cáo P xâm phạm về môi trường sinh thái của các loài thuỷ sản được pháp luật hình sự bảo vệ, Hội đồng xét xử xét tình tiết giảm nhẹ bị cáo tự nguyện nộp số tiền 80.000 đồng khắc phục hậu quả là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Người bào chữa đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự có cơ sở chấp nhận vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ, nhận thức pháp luật có phần hạn chế.

[6] Về hình phạt: Xét thấy bị cáo đã nhận thức rõ sai phạm của bản thân, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo Điều 36 của Bộ luật Hình sự, giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình bị cáo giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành người công dân tốt. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo về hình phạt, mức hình phạt là phù hợp nên được chấp nhận. Về khấu trừ thu nhập đối với bị cáo: Xét thấy bị cáo bị cáo thuộc hộ nghèo, thu nhập thấp và không ổn định, do vậy, Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Khoản 4 Điều 242 của Bộ luật Hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng"*. Xét điều kiện kinh tế của gia đình bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Đối với 01 kg cá đã chết, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh C đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu huỷ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Số cá bị cáo P khai thác trái phép có trị giá là 80.000 đồng, cần buộc bị cáo nộp vào Ngân sách Nhà nước để khắc phục thiệt hại do hành vi phạm tội của của bị cáo theo khoản 1, Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Xác nhận bị cáo P đã nộp số tiền 80.000 đồng tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực x – Cao Bằng.

- Đối với 01 balo vải rằn ri; 01 ắc quy hình hộp chữ nhật; 01 bộ kích điện hình hộp chữ nhật; 01 đoạn dây điện có vỏ nhựa màu vàng; 01 đoạn dây điện có vỏ nhựa màu đỏ, bị cáo đã sử dụng để khai thác cá trái phép, là công cụ phạm tội, vật

chứng của vụ án. Các đồ vật này không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ theo điểm a, khoản 1, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Xác nhận, vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 05 ngày 21/11/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực x - Cao Bằng.

[9] Về án phí: Tại phiên toà, bị cáo nộp đơn xin miễn án phí, căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực x – Cao Bằng, người bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chung Văn P phạm tội "Huỷ hoại nguồn lợi thuỷ sản".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 242; điểm s, i, h, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Chung Văn P 06 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh C nhận được quyết định thi hành án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Chung Văn P. Không phạt bổ sung bị cáo.

Giao bị cáo Chung Văn P cho Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

3. Về biện pháp tư pháp và vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 47; Khoản 1, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu huỷ:

+ 01 (một) ba lô vải rằn ri, màu xanh - đỏ - đen, loại 02 dây đeo, kích thước (31x26x8) cm, 01 ngăn chứa và 04 nút khoá;

+ 01 (một) ắc quy hình hộp chữ nhật, vỏ màu đỏ, trên vỏ có ghi chữ nước ngoài "LION LITHIUM POWER", kích thước (30x31x3) cm, một cạnh có quai xách. Thông số ghi trên vỏ "DC12V-100A-100AH";

+ 01 (một) bộ kích điện hình hộp chữ nhật, vỏ nhựa màu vàng, kích thước (29x15x6,6) cm, một mặt nhựa màu trắng trong suốt (nhìn thấy các thiết bị điện tử bên trong), 01 dây điện có vỏ nhựa màu vàng dài 5,3 m, 01 dây điện có vỏ nhựa màu đỏ dài 7,4 m.

Tất cả đồ vật trên đều đã qua sử dụng, được niêm phong trong một thùng cartong, màu nâu, kích thước (40x31x25) cm. Vỏ hộp ghi "Vật chứng phát hiện, thu giữ của Chung Văn P và Hứa Văn Q ngày 27/8/2025", có chữ ký của các thành phần tham gia, đóng dấu của Công an xã C, tỉnh Cao Bằng.

Xác nhận, vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 05 ngày 21/11/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực x - Cao Bằng.

- Buộc bị cáo Chung Văn P phải nộp số tiền 80.000 đồng để nộp vào Ngân sách nước.

Xác nhận bị cáo P đã nộp số tiền 80.000 đồng tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực x – Cao Bằng theo Biên lai thu tiền số 0000359 ngày 17/12/2025. Bị cáo P đã nộp xong.

4. Về án phí hình sự: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chung Văn P.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực x - Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Cao Bằng;
- Phòng THADS khu vực x – Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Thị Kim